



Saigon Futures



HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI LÚA MÌ CBOT

BÁO CÁO CẬP NHẬT THÁNG 11/2020

Saigon Futures - Công ty tư vấn giao dịch hàng hóa hàng đầu Việt Nam

Diễn biến giá lúa mì CBOT giao ngày toàn cầu (USD/tấn)



Nguồn: St. Louis Fed, SFI Research

Ngắn hạn:

Nhu cầu đột biến từ Trung Quốc. Dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp

Dài hạn

Nguồn cung lúa mì toàn cầu chịu tác động từ chu kỳ La Nina tại một số khu vực trồng lúa chính. Nhu cầu lúa mì tiếp tục gia tăng trong việc dùng làm thức ăn chăn nuôi tại các khu vực Châu Âu và Trung Quốc

Chi tiết HĐTL lúa mì CBOT

Hàng hóa giao dịch	Lúa mì Chicago Soft Red Winter CBOT
Mã hàng hóa	ZWA
Độ lớn hợp đồng	5000 giạ/Lot
Đơn vị yết giá	Cent/giạ
Thời gian giao dịch	Thứ 2 – Thứ 6: Phiên 1: 08:00 – 20:45 Phiên 2: 21:30 – 02:20 (ngày hôm sau)
Bước giá	0.25 cent/giạ
Tháng đáo hạn	Tháng 3,4,7,9,12
Ngày đăng ký giao nhận	Ngày làm việc thứ 5 trước ngày thông báo đầu tiên
Ngày thông báo đầu tiên	Ngày làm việc cuối cùng của tháng liền trước tháng đáo hạn
Ngày giao dịch cuối cùng	Ngày làm việc trước ngày 15 của tháng đáo hạn
Ký quỹ	1,513 USD/lot (~35.064.777 đồng/lot)
Giới hạn vị thế	Tối thiểu: 01 HĐ Tối đa: 50 HĐ

ĐIỂM NHẤN CHÍNH:

Cập nhật báo cáo tháng 10

Giá lúa mì tiếp tục tăng cao trong tháng 10, bất chấp các dự báo về nguồn cung đạt mức kỷ lục từ Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA). Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này xuất phát từ những lo ngại về ảnh hưởng của các đợt khô hạn gây ra bởi hiện tượng thời tiết cực đoan La Nina. Thị trường cũng đón nhận các thông tin từ uộc bầu cử Tổng thống Mỹ, trước hi vọng về gói kích thích kinh tế sẽ sớm được thông qua. Các Quỹ quản lý tiền tệ (Managed Money) vẫn duy trì vị thế mua ròng cao

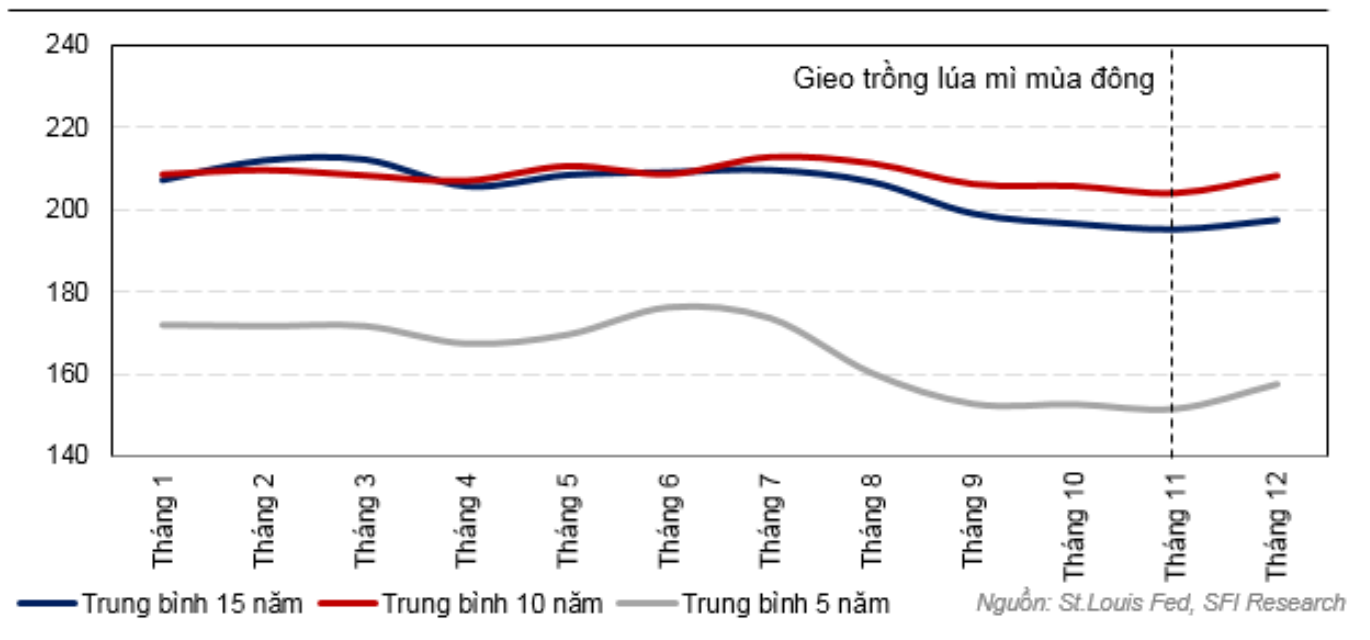
Tóm tắt báo cáo tháng 11

Lúa mì toàn cầu đang bước vào vụ mùa đông với nguồn cung ước tính đạt mức kỷ lục trong bối cảnh một số khu vực trồng lúa mì chính trên thế giới chịu ảnh hưởng bởi tình trạng khô hạn do La Nina gây ra. Nhu cầu lúa mì có dấu hiệu tăng, đặc biệt trong việc dùng làm nguyên liệu thức ăn chăn nuôi. Thị trường còn ghi nhận mức nhập khẩu kỷ lục từ Trung Quốc. Giá lúa mì sau giai đoạn tăng nóng có dấu hiệu hạ nhiệt. Bên cạnh đó, các yếu tố từ cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ cũng thúc đẩy thị trường giao dịch tăng hoa hơn. Các yếu tố liên quan đến việc kích thích nền kinh tế thông qua các gói hỗ trợ tài khóa hậu bầu cử sẽ thu hút sự quan tâm của thị trường trong thời gian tiếp tới. Nếu đồng USD tiếp tục yếu đi, dòng tiền sẽ có xu hướng chuyển dịch vào thị trường tài chính nói chung và thị trường hàng hóa nói riêng. Các Quỹ quản lý tiền tệ (Managed Money) cũng đang hạ dần tỷ trọng vị thế mua (Long Position).

TÍNH MÙA VỤ - GIAI ĐOẠN GIEO TRỒNG LÚA MÌ MÙA ĐÔNG

Lúa mì toàn cầu đang bước vào vụ mùa đông với nguồn cung ước tính đạt mức kỷ lục trong bối cảnh một số khu vực trồng lúa mì chính trên thế giới chịu ảnh hưởng bởi tình trạng khô hạn do La Nina gây ra. Nhu cầu lúa mì có dấu hiệu tăng, đặc biệt trong việc dùng làm nguyên liệu thức ăn chăn nuôi. Thị trường còn ghi nhận mức nhập khẩu kỷ lục từ Trung Quốc. Giá lúa mì sau giai đoạn tăng nóng có dấu hiệu hạ nhiệt. Bên cạnh đó, các yếu tố từ cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ cũng thúc đẩy thị trường giao dịch tăng hoa hơn. Các yếu tố liên quan đến việc kích thích nền kinh tế thông qua các gói hỗ trợ tài khóa hậu bầu cử sẽ thu hút sự quan tâm của thị trường trong thời gian tiếp tới. Nếu đồng USD tiếp tục yếu đi, dòng tiền sẽ có xu hướng chuyển dịch vào thị trường tài chính nói chung và thị trường hàng hóa nói riêng. Các Quỹ quản lý tiền tệ (Managed Money) cũng đang hạ dần tỷ trọng vị thế mua (Long Position).

Hình 1: Diễn biến giá lúa mì theo chu kỳ mùa vụ (Đvt: USD/tấn)

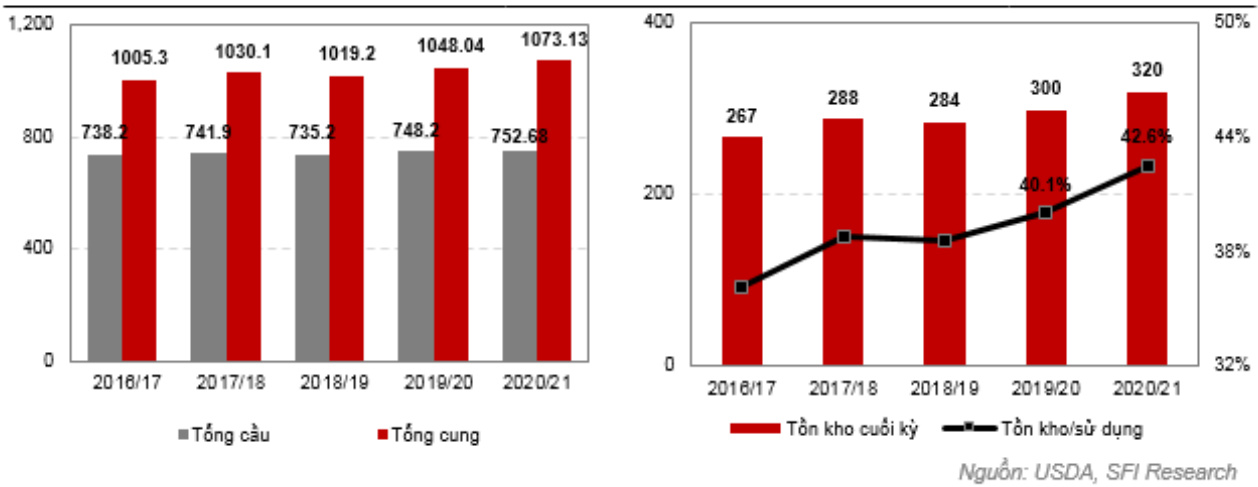


Theo chu kỳ, diễn biến giá trong giai đoạn này sẽ bắt đầu có xu hướng phục hồi và tăng giá. Tuy nhiên, năm 2020 xuất hiện hiện tượng La Nina và đại dịch Covid-19 lan rộng trên khắp thế giới, do đó giá lúa mì có thể sẽ biến động hơn so với chu kỳ hàng năm.

NHU CẦU TĂNG CAO, NGUỒN CUNG DƯ THỪA

Theo báo cáo mới nhất từ Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), tổng nguồn cung lúa mì toàn cầu niên vụ 2020/21 ước tính đạt 1071.1 triệu tấn, cao hơn 2.4% so với niên vụ trước. Trong khi đó, tổng nhu cầu tiêu thụ lúa mì đạt 752.7 triệu tấn, tăng 0.6% so với niên vụ trước. Điều này cho thấy, triển vọng về nhu cầu tăng nhanh hơn so với nguồn cung (trong báo cáo tháng tháng 10 từ USDA, nguồn cung tăng 2.3% so với niên vụ trước, nhu cầu tăng 0.4% so với niên vụ trước).

Hình 2: Tương quan cung cầu lúa mì thế giới (triệu tấn) và tỷ lệ tồn kho trên sử dụng (%)

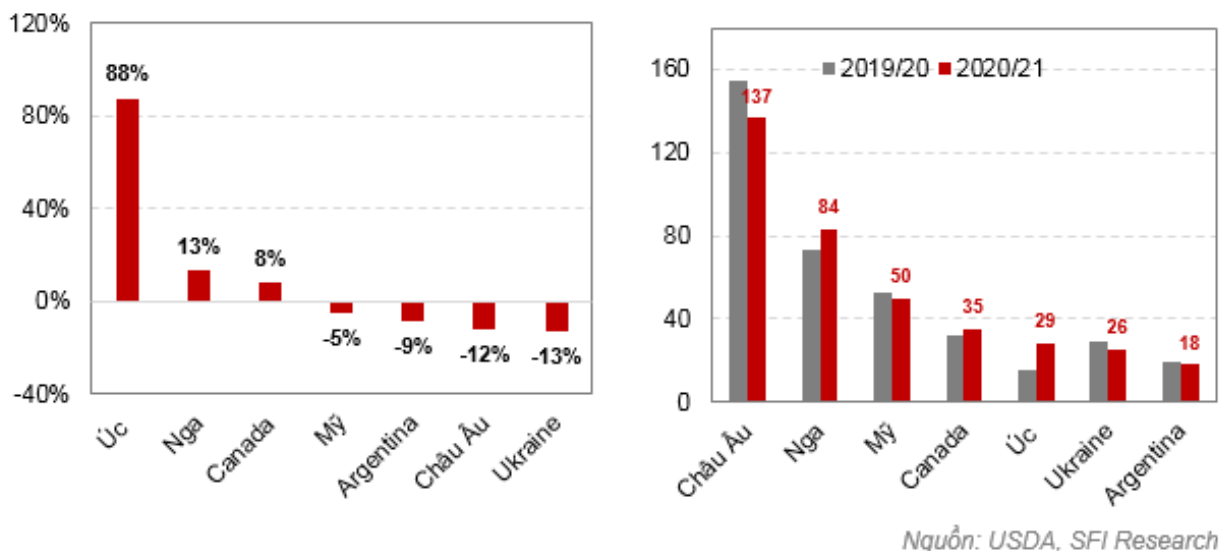


Tương quan cung cầu cho thấy, lúa mì toàn cầu vẫn đang trong tình trạng dư thừa, được phản ánh qua tồn kho cuối kỳ vẫn duy trì ở mức cao và có xu hướng tăng. Tồn kho cuối kỳ ước đạt 320.5 triệu tấn trong niên vụ 2020/21, tỷ lệ tồn kho trên sử dụng đạt 42.5%. Như vậy, về cơ bản trong điều kiện nguồn cung thặng dư như hiện nay, tồn kho lúa mì toàn cầu có thể đáp ứng được ít nhất 155 ngày nhu cầu tiêu thụ trong niên vụ 2020/21.

NGUỒN CUNG LÚA MÌ ĐẠT KỶ LỤC

Theo các số liệu ước tính mới nhất từ Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), nguồn cung lúa mì niên vụ 2020/21 đạt mức cao kỷ lục nhờ vào tồn kho đầu kỳ và sản lượng đạt mức cao. Tồn kho đầu kỳ niên vụ 2020/21 ước đạt 300.8 triệu tấn, tăng 5.6% so với niên vụ trước. Trong khi đó, sản lượng lúa mì đạt 772.4 triệu tấn, tăng nhẹ gần 1% so với niên vụ trước.

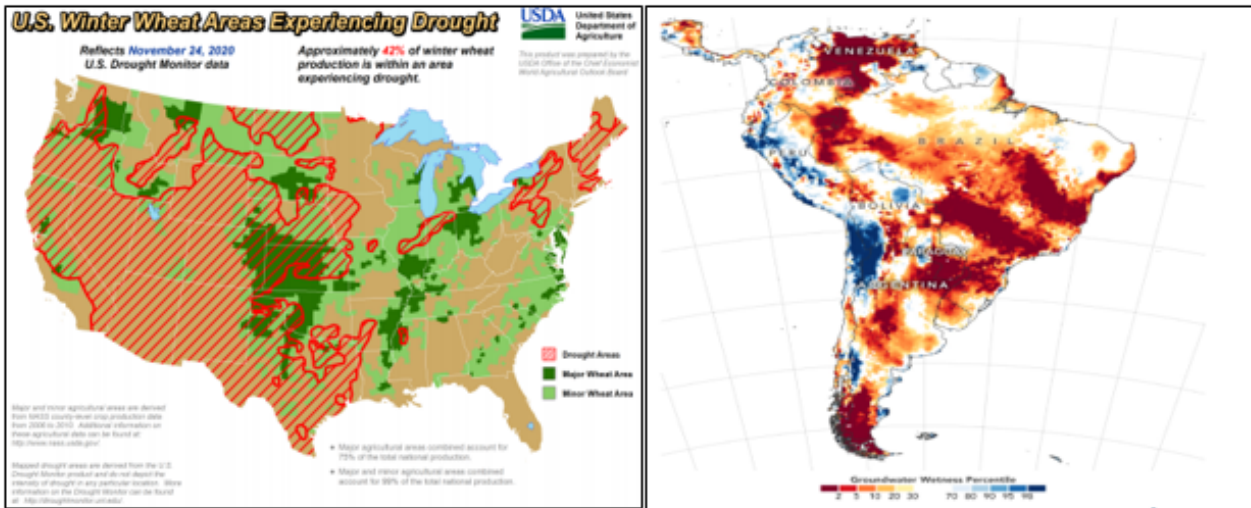
Hình 3: Sản lượng lúa mì tại các quốc gia xuất khẩu chính (Đvt: Triệu tấn)





Như vậy, mặc dù nguồn cung lúa mì toàn cầu đạt mức cao nhưng đang gặp phải các vấn đề liên quan đến sản lượng. Sản lượng lúa mì tại các khu vực như Châu Âu và Mỹ sụt giảm - chiếm tỷ trọng lớn trong nguồn cung toàn cầu - đã kéo theo sản lượng lúa mì thế giới sụt giảm. Điều này phản ánh qua việc điều chỉnh giảm sản lượng lúa mì xuống còn 772.4 triệu tấn trong báo cáo tháng 11 từ mức 773.08 triệu tấn trong báo cáo tháng 10, được phát hành từ USDA. Nguyên nhân xuất phát từ điều kiện khô hạn do hiện tượng thời tiết cực đoan La Nina gây ra.

Hình 4: Các khu vực trồng lúa mì chính trên thế giới bị tác động do khô hạn



Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (cập nhật đến ngày 24/11/2020), NASA (cập nhật đến ngày 26/10/2020)

Theo ước tính từ USDA, có khoảng 42% sản lượng lúa mì mùa đông của Mỹ đã phải trải qua các đợt khô hạn, dẫn đến ước tính tổng sản lượng lúa mì Mỹ trong niên vụ 2020/21 giảm khoảng 5.5% so với niên vụ trước (từ 52.6 triệu tấn xuống còn 49.7 triệu tấn). Năng suất lúa mì Mỹ niên vụ 2020/21 không đổi so với các ước tính tháng 10, giảm 3.7% so với niên vụ trước xuống còn 3.34 tấn/ha.

Khu vực Nam Mỹ cũng chịu những tác động tương tự do tình trạng khô hạn gây ra. Sản lượng lúa mì tại Argentina ước tính sụt giảm nghiêm trọng, từ mức 29.17 triệu tấn niên vụ năm 2019/20 xuống còn 25.5 triệu tấn niên vụ 2020/21 (tương đương với mức giảm 9%). Năng suất lúa mì Argentina ước đạt 2.81 tấn/ha, tương đương mức giảm gần 7% so với ước tính tháng 11 và giảm 4.4% so với niên vụ trước

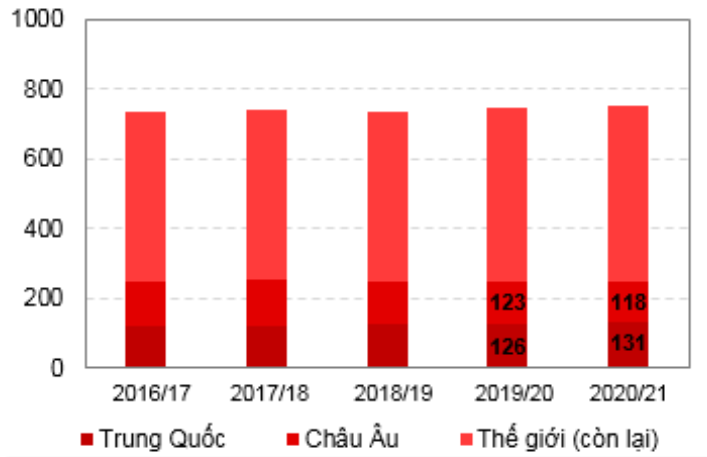
TRUNG QUỐC DẪN ĐẦU NHU CẦU TIÊU THỤ LÚA MÌ THẾ GIỚI

Theo Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), nhu cầu tiêu thụ lúa mì toàn cầu ước đạt 752.7 triệu tấn, tăng 4.48 triệu tấn so với ước tính trong tháng 10. Phần lớn nhu cầu tiêu thụ lúa mì đến từ hai khu vực chiếm tỷ trọng lớn nhất toàn cầu là Trung Quốc và Châu Âu. Trong báo cáo WASDE tháng 11 từ Bộ Nông nghiệp Mỹ, tiêu thụ lúa mì nội địa hai quốc gia trên đã được điều chỉnh tăng.

Trong cơ cấu tiêu thụ lúa mì của Trung Quốc và Châu Âu, nhu cầu tiêu thụ lúa mì tăng mạnh trong việc dùng làm thức ăn chăn nuôi. Trung Quốc và Châu Âu đều được điều chỉnh tăng ở mức 1 triệu tấn so với các ước tính trong tháng 10, lần lượt đạt mức 21 triệu tấn và 48.5 triệu tấn. Tuy nhiên, so với niên vụ 2019/2020, nhu cầu thức ăn chăn nuôi Châu Âu giảm khoảng 7.6% do phải trải đợt dịch tả lợn Châu Phi (ASF) từ năm 2018 làm sụt giảm sản lượng đàn lợn, kéo theo nhu cầu thức ăn chăn nuôi sụt giảm



Hình 5: Nhu cầu tiêu thụ lúa mì thế giới (Đvt: Triệu tấn)



Nguồn: USDA, SFI Research

Ngược lại, nhu cầu thức ăn chăn nuôi Trung Quốc đã tăng đến 10.5% so với niên vụ trước. Mặc dù quốc gia đông dân nhất thế giới này cũng đã trải qua một đợt bùng phát dịch tả lợn châu Phi (ASF), nhưng đã có tín hiệu tốt trong việc phục hồi lại đàn lợn trong nước. Theo bộ Nông nghiệp Trung Quốc, sản lượng đàn lợn Trung Quốc trong tháng 10 đã tăng gần 27% so với cùng kỳ năm trước, trong đó đàn lợn nái đã tăng đến 32%.

Giá đã giảm 20% so với năm trước đối với lợn thịt ngoài thị trường, giảm 15% đối với lợn con cai sữa và giá bán buôn cũng rẻ hơn khoảng 20%.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU LÚA MÌ CÓ SỰ PHÂN HÓA

Thị trường xuất khẩu lúa mì thế giới trong niên vụ 2020/21 đạt 190.8 triệu tấn, giảm nhẹ ở mức 1 triệu tấn so với niên vụ trước, đánh dấu năm sụt giảm lần đầu tiên sau giai đoạn 5 năm tăng liên tục (giả định không tính đến tác động từ Chiến tranh Thương mại Mỹ-Trung giai đoạn 2018/19).

Trong những năm gần đây, thị trường xuất khẩu chứng kiến sự vươn lên của Nga trở thành quốc gia xuất khẩu lúa mì hàng đầu thế giới. Mỹ trở thành nhà xuất khẩu lớn thứ hai trên thế giới. Trong khi đó, Châu Âu từ nhà xuất khẩu lớn nhất rơi xuống trở thành nhà xuất khẩu lớn thứ 3 trên thế giới do sản lượng sụt giảm, dẫn đến nguồn cung có thể xuất khẩu sụt giảm.

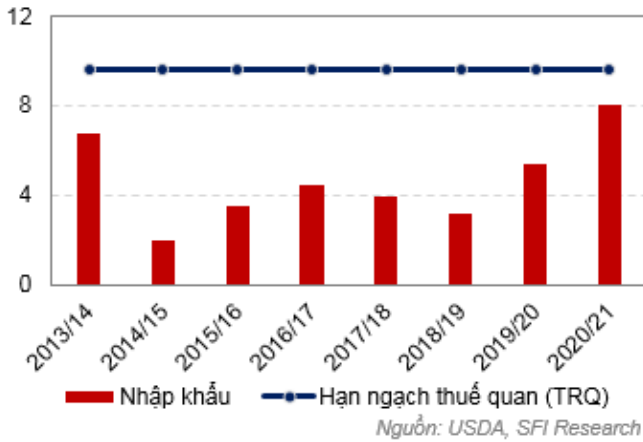
Theo đó, sản lượng lúa mì xuất khẩu của Nga và Mỹ lần lượt đạt 39.5 triệu tấn và 26.54 triệu tấn, tương ứng với mức tăng 14.5% và 1% so với niên vụ 2019/20. Trong khi đó, Châu Âu ghi nhận sản lượng xuất khẩu giảm nghiêm trọng ở mức 32.3% xuống còn 26 triệu tấn.

Về tình hình nhập khẩu lúa mì, Ai Cập vẫn là quốc gia nhập khẩu lúa mì lớn nhất thế giới với 13 triệu tấn trong niên vụ năm 2020/21, tăng 1.5% so với niên vụ trước. Theo sau là Indonesia, dự kiến sẽ nhập khẩu ở mức 10.8 triệu tấn, tăng 2.8% so với niên vụ trước.

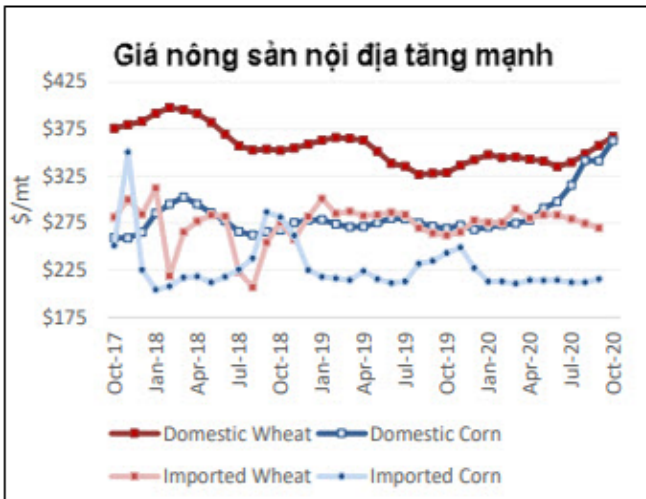
Trung Quốc là quốc gia nhập khẩu lúa mì đứng thứ 3 trên thế giới với mức biến động lớn nhất trong số các quốc gia nhập khẩu lúa mì hàng đầu thế giới. Các số liệu nhập khẩu của Trung Quốc từ USDA luôn được điều chỉnh tăng và đang tiến rất sát hạn ngạch nhập khẩu thuế quan của quốc gia này



Hình 6: Nhập khẩu lúa mì Trung Quốc (Đvt: Triệu tấn)



Ước tính nhập khẩu lúa mì Trung Quốc trong niên vụ 2020/21 sẽ đạt 8 triệu tấn – mức cao nhất trong vòng 25 năm trở lại đây khi các doanh nghiệp Thương mại Nhà nước củng cố tồn kho trong nước và lấy lại lợi thế giá cạnh tranh từ nguồn cung nước ngoài. Giá lúa mì nội địa cao hơn khoảng 70 USD/tấn so với giá nhập khẩu. Trung Quốc đang tận dụng cơ hội chênh lệch giá nhằm thay thế và xây dựng lại kho dự trữ nhà nước.



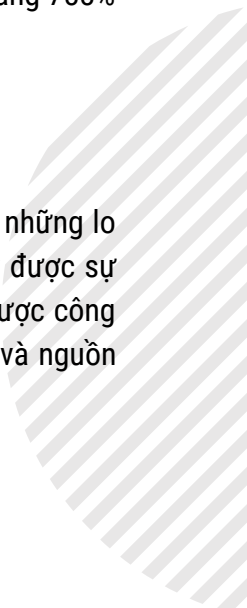
Đặc biệt, Trung Quốc đã trở thành đối tác nhập khẩu lúa mì lớn thứ 3 từ Mỹ so với niên vụ trước. Việc Trung Quốc đang chuyển hướng sang nhập khẩu lúa mì từ Mỹ do căng thẳng thương mại gần đây giữa Trung Quốc và Úc (nguồn nhập khẩu lúa mì lớn nhất của Trung Quốc). Bắc Kinh đã ban hành lệnh cấm nhập khẩu lúa mì từ Úc.

Ngoài ra, sản lượng lúa mì tại các quốc gia có giá cạnh tranh hơn từ khu vực Nam Mỹ như Brazil và Argentina sụt giảm nghiêm trọng.

Đồng thời, việc tăng mạnh nhập khẩu các sản phẩm nông sản từ Mỹ còn nhằm gấp rút hoàn thành các cam kết trong “Thỏa thuận thương mại Giai đoạn 1” giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới này. Tính đến 12/11/2020, tổng các cam kết mua lúa mì của Trung Quốc tính từ đầu năm đạt 1,72 triệu tấn, tăng 788% so với niên vụ trước

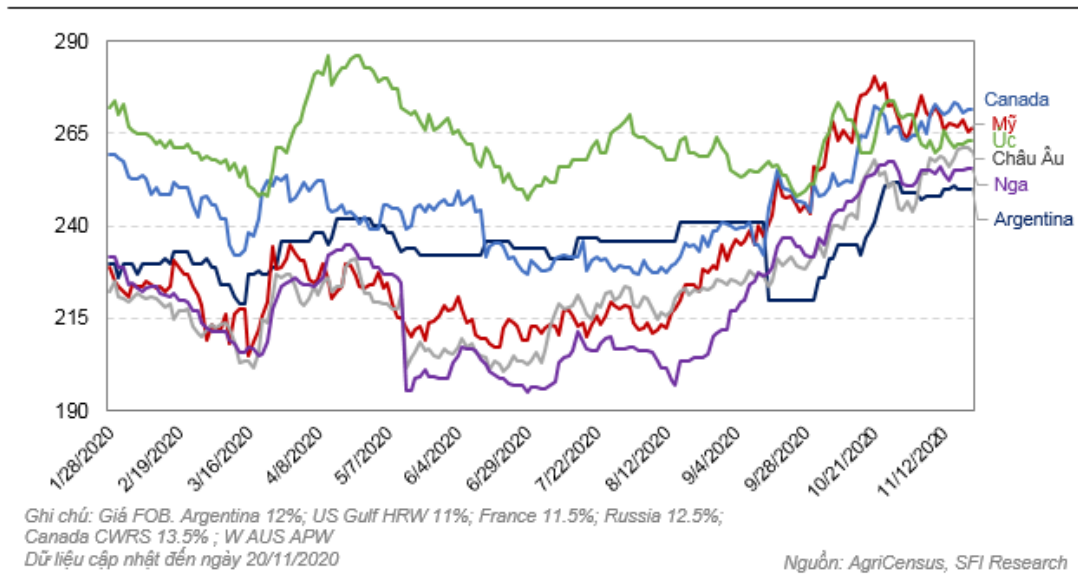
GIÁ LÚA MÌ HẠ NHIỆT SAU GIAI ĐOẠN TĂNG NÓNG

Giá lúa mì các quốc gia xuất chính trên thế giới đã hạ nhiệt sau một thời gian tăng nóng trước những lo ngại về tình trạng khô hạn sẽ tác động tiêu cực đến sản lượng lúa mì. Thị trường đã tìm thấy được sự lạc quan hơn khi báo cáo Ước tính sản lượng cung cầu nông sản thế giới (WASDE) tháng 11 được công bố, các số liệu cho thấy sản lượng lúa mì thế giới chỉ giảm nhẹ so với ước tính vào tháng 10 và nguồn cung lúa mì thế giới vẫn còn rất dồi dào.





Hình 7: Giá lúa mì xuất khẩu các quốc gia hàng đầu trên thế giới (Đvt: USD/tấn)

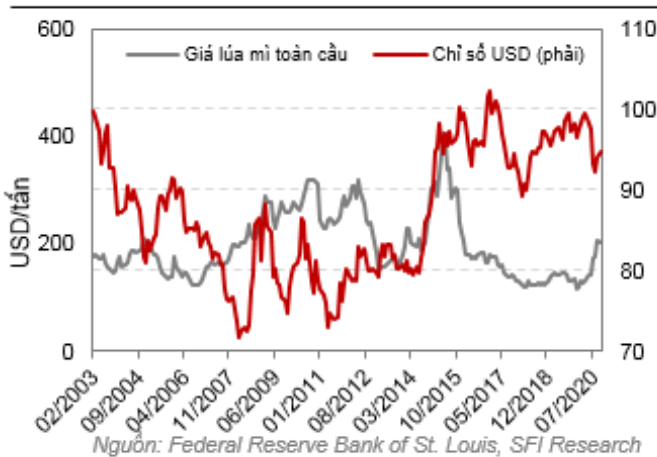


CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG KHÁC CẦN QUAN TÂM

Tương lai gói kích thích kinh tế Mỹ hậu bầu cử

Cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ gây cản nhất lịch sử thế giới đã có được kết quả sơ bộ với phần thắng nghiêng về ứng viên đảng Dân chủ - ông Joe Biden. Bất kỳ ai trở thành Tân Tổng thống Hoa Kỳ đều sẽ thực hiện các mục tiêu liên quan đến đầu tư cơ sở hạ tầng và thực hiện các gói kích thích tài khóa nhằm vực dậy nền kinh tế Mỹ vốn đang chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, triển vọng gói kích thích kinh tế còn rất mờ nhạt thậm chí có thể kéo dài đến tháng 1/2021 do những bất đồng sâu sắc tại lưỡng viện Hoa Kỳ trong việc thông qua gói kích thích.

Hình 8: Tương quan giữa biến động đồng đô la Mỹ và giá lúa mì toàn cầu



Nếu các thành viên đảng Cộng Hòa vẫn còn chiếm ưu thế tại Thượng Viện. Tổng thống đắc cử Joe Biden – một thành viên đảng Dân chủ sẽ gặp phải rất nhiều khó khăn trước khi gói kích thích tài khóa được thông qua.

Chưa dừng lại ở đó, những bất đồng còn diễn ra giữa hai cơ quan điều hành chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa của Mỹ là Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) và Bộ Tài chính Mỹ. Ngày 19/11, Bộ Tài chính yêu cầu Fed hoàn trả 455 tỷ USD đang sử dụng trong các chương trình cho vay khẩn cấp.



Việc thực hiện một gói kích thích có thể khiến cho thâm hụt tài khóa của Mỹ tăng lên và đồng USD yếu đi. Khi đồng USD yếu đi sẽ hỗ trợ cho thị trường hàng hóa và ngược lại.

Hiện tượng thời tiết cực đoan la Nina

Chỉ số ONI đo lường các tác động La Nina đã phản ánh điều kiện La Nina ngày càng nghiêm trọng khi chỉ số đã rơi xuống mức -0.9. La Nina gây ra tình trạng khô hạn cho nửa bán cầu Tây (Brazil, Peru) và đang có xu hướng lặp lại thời điểm năm 2011-2012

Hình 9: Chỉ số ONI từ 1998-nay



Nguồn: Cục Quản lý khí quyển và đại dương Mỹ (NOAA)

Tình trạng khô hạn kéo dài do La Nina gây ra có thể tác động tiêu cực đến các vùng trồng ngũ cốc chính trên thế giới làm năng suất suy giảm và thậm chí thiếu hụt nguồn ngũ cốc.

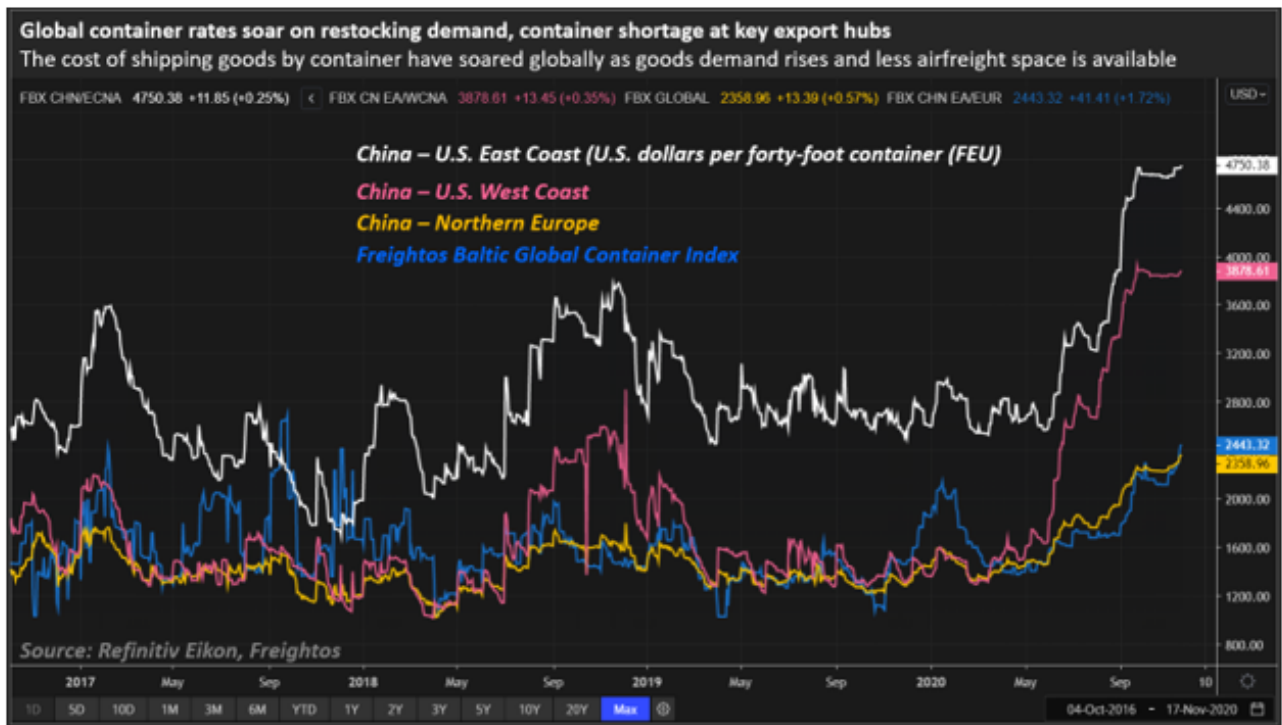
Giá cước vận tải biển đang tăng một cách chóng mặt

Chỉ số Container toàn cầu của Freightos (FBX) – bình quân có trọng số của 12 tuyến vận tải biển Container chính trên toàn cầu đã tăng lên đột ngột do nhu cầu vận tải bằng tàu rất lớn (các hãng bay đã bị cấm bay do đại dịch Covid-19) và sự thiếu hụt container rất cao kể từ tháng 7. Chỉ số FBX đã tăng lên mức 2,375 USD/container 40 feet (FEU), kết thúc tuần ngày 20/11/2020, tương đương mức tăng hơn 30% kể từ đầu tháng 7. Trong đó, tuyến vận tải xuyên biển từ Châu Á đến Mỹ có nhu cầu tăng mạnh nhất.

Kết thúc ngày 20/11/2020, giá cước vận chuyển một container từ Trung Quốc đến Bờ Đông Hoa Kỳ đạt 4,778 USD/FEU, tương đương tăng 43% so với thời điểm đầu tháng 7. Trong khi đó, tuyến đi từ Trung Quốc đến Bờ Tây Hoa Kỳ đạt 3.874 USD/FEU, tăng 47% so với đầu tháng 7.



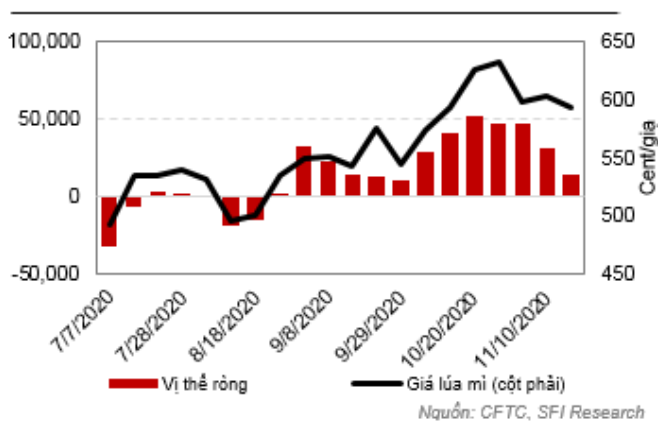
Hình 10: Giá cước container toàn cầu tăng chóng mặt do nhu cầu tăng đột biến



Nguồn: Reuters

Báo cáo các cam kết thương nhân (Commitment of Traders)

Hình 11: Trạng thái các quỹ quản lý tiền tệ (Managed Money)



Bên cạnh các yếu tố cơ bản, hành động của các Quỹ quản lý tiền tệ (Managed Money) rất đáng lưu ý. Vị thế của các quỹ Managed Money khá lớn nên mỗi hành động đều sẽ tác động tới xu hướng giá.

Kể từ khi giá tăng mạnh trạng thái mua ròng (Net Long) vào thời điểm công bố báo cáo WASDE tháng 10, các quỹ Managed Money vẫn đang giữ trạng thái mua ròng (Net Long), nhưng xu hướng các quỹ là gia tăng vị thế bán nhằm giảm vị thế mua ròng

TỔNG KẾT

Triển vọng:

Thị trường lúa mì trong giai đoạn tiếp theo sẽ tiếp tục theo dõi tình trạng thời tiết La Nina đang có dấu hiệu ngày một mạnh, sẽ tác động đến các khu vực trồng lúa mì chính như Mỹ và khu vực Nam Mỹ. Nguồn cung lúa mì kỳ vọng đến từ các quốc gia khu vực Biển Đen (Nga) và Úc. Giá lúa mì đã đi ngang sau thời gian dài tăng nóng. Giá lúa mì sẽ tiếp tục trên đà tăng do tình trạng khô hạn kéo dài tác động đến tiến độ sinh trưởng cây lúa mì tại các vùng trồng lúa mì chính trên thế giới.

Thêm vào đó, Trung Quốc gia tăng nhu cầu thức ăn chăn nuôi từ lúa mì khi giá ngô và giá đậu tương đã đạt đến mức đỉnh trong quá khứ. Ngoài ra, tình trạng dịch bệnh diễn biến ngày càng phức tạp khiến nhiều quốc gia trên thế giới đã phải thực hiện các biện pháp hạn chế, trong đó có Mỹ. Điều này làm tăng lo ngại tình hình gián đoạn thương mại tại các cảng, có khả năng thiếu hụt hàng giao ngay, từ đó tác động đến giá lúa mì.

Rủi ro:

Điều kiện thời tiết trở nên khả quan do xuất hiện mưa, ủng hộ cho điều kiện sinh trưởng của cây lúa mì, giúp thúc đẩy một lượng lớn lúa mì ra thị trường. Nhu cầu từ Trung Quốc sụt giảm khi quốc gia này đã xây dựng xong kho dự trữ sau đợt tận dụng giá nhập khẩu. Giá ngô cũng như giá đậu tương quay đầu giảm thúc đẩy các nhà chăn nuôi sử dụng lại nguyên liệu từ ngô và đậu tương. Đồng thời, các nhà đầu cơ tăng vị thế bán khiến cho giá lúa mì sụt giảm.

LIÊN HỆ SAIGON FUTURES

EMAIL

dvkh@saigonfutures.com

HOTLINE

028 6686 0068

WEBSITE

saigonfutures.com

FANPAGE

Saigon Futures Inc.

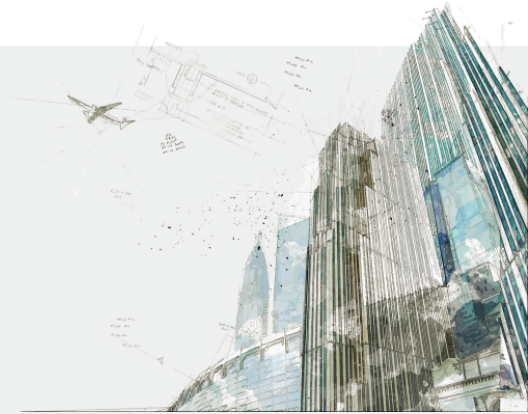
NGƯỜI THỰC HIỆN

Huỳnh Trần Gia Hân_Chuyên viên phân tích

Email: han.huynh@saigonfutures.com

Nguyễn Duy Khánh_Chuyên viên phân tích

Email: khanh.nguyen@saigonfutures.com



KHUYẾN CÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra bất kỳ lời khuyên chào mua/bán nào. Các quan điểm và nhận định được trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Chúng tôi không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào phát sinh liên quan đến việc sử dụng thông tin của báo cáo này dưới mọi hình thức. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Saigon Futures thu thập từ nguồn tin cậy vào thời điểm công bố.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi Saigon Futures. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của Saigon Futures. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.